

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN TỊNH  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS - ST

Ngày 18-11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Quang Ý

2. Ông Nguyễn Công Huy

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Lưu Tấn Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021 ngày 05 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**Huỳnh Văn T**, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1996 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Đội 4, thôn Bình Đ, xã Tịnh B, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông: Huỳnh T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; có vợ Ngô Thị Hoa M, sinh năm 1997; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Huỳnh Văn T trong các giai đoạn tố tụng điều tra, truy tố, xét xử. Bị cáo đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 4, thôn Thọ N, xã Tịnh T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Huỳnh T, sinh năm 1964; địa chỉ: Đội 4, thôn Bình Đ, xã Tịnh B, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Phạm Linh V, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 4, thôn Thọ N, xã Tịnh T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 28/6/2021 chị Nguyễn Thị N đang bán bánh mì ở chợ Ga thuộc thôn Thọ N, xã Tịnh T, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Lúc này Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô biển số 76V8 - 8734 ghé vào tiệm hỏi mua 02 ổ bánh mì. Trong lúc chờ Nguyễn Thị N làm bánh mì, T nhìn thấy trên phía đầu tủ bánh mì có 01 (một) điện thoại di động màu trắng, nên nảy sinh việc trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi quan sát xung quanh không có người và lợi dụng chị Nga sơ hở, chủ quan không để ý, T lén lút lấy chiếc điện thoại giấu vào túi quần đang mặc trên người. Sau khi trả tiền mua bánh mì cho Nguyễn Thị N, Huỳnh Văn T điều khiển xe đi về nhà, lấy chiếc điện thoại mới trộm ra xem và tháo, vứt sim, tắt nguồn rồi cất giấu điện thoại vào túi quần treo ở phía sau nhà.

Kết luận định giá số: 14 ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sơn Tịnh kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu trắng, số imel: 356835/25/435155/3 Huỳnh Văn Ty trộm cắp còn 70% giá trị sử dụng, trị giá 4.620.000đồng.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSST ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Huỳnh Văn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

\* *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Nguyễn Thị N đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu trắng; chị N không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì phần dân sự cũng như đối với 01 (một) sim vinaphone có số thuê bao 0919800457 mà bị cáo đã vứt bỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

\* *Về xử lý vật chứng*: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 76V8 - 8743, chủ sở hữu là ông Huỳnh T (cha ruột Huỳnh Văn T), bị cáo T sử dụng chiếc xe mô tô biển số 76V8 - 8743 làm phương tiện phạm tội ông T hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông T là phù hợp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên huyện Sơn Tịnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại Nguyễn Thị N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh T, anh Phạm Linh V có đơn xin xét xử vắng mặt; trong quá trình điều tra đã có lời khai của chị N, ông T, anh V nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T khai nhận: Để có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân, sáng ngày 28/6/2021 trong lúc chờ chị Nguyễn Thị N làm bánh mì, lợi dụng lúc chị N bận rộn, thiếu cảnh giác bị cáo đã lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu trắng của chị N. Theo kết luận định giá số: 14 ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Sơn Tịnh xác định 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu trắng trị giá 4.620.000đồng.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Huỳnh Văn T phạm tội: ***“Trộm cắp tài sản”*** theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Huỳnh Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự xã hội tại địa phương mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm, nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa tội phạm.

[5] Huỳnh Văn T khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác, Hội đồng xét xử xét thấy việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị N đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu trắng; chị N không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì phần dân sự cũng như đối với 01 (một) sim vinaphone có số thuê bao 0919800457 mà bị cáo đã vứt bỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 76V8 - 8743, chủ sở hữu là ông Huỳnh T (cha ruột Huỳnh Văn T), bị cáo T sử dụng chiếc xe mô tô biển số 76V8 - 8743 làm phương tiện phạm tội ông T hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông T là phù hợp.

[8] Đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo phù hợp với phân tích, đánh giá, nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 09 (chín ) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Tịnh B, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Huỳnh Văn T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải chấp hành hình phạt tù của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã trả lại tài sản cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an huyện Sơn Tịnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Mỹ Dung**